

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG TRỊ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 85/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 24 tháng 10 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025
thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 20

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 659/NQ-UBTVQH15 ngày 14/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn nước ngoài cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; phân bổ kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu nhiệm vụ của 03 Chương trình tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/05/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Xét Tờ trình số 157/TTr-UBND ngày 20/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xem xét, cho ý kiến về bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới như các biểu 01, 02 đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 24 tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, Tài chính;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; KBNN tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP, TX;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH**Nguyễn Đăng Quang**

Biểu số 01
BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐTPT
NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
(Kèm theo Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 24/10/2023 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

| TT | Nội dung/Đơn vị | Kế hoạch 2021-2025 bổ sung | Ghi chú |
|----|--|----------------------------|---|
| | TỔNG SỐ | 29.820 | |
| 1 | Hỗ trợ thực hiện các chương trình chuyên đề trong xây dựng nông thôn mới; Chương trình phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2022 - 2025 theo QĐ số 1804/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ | 2.730 | |
| 2 | Hỗ trợ huyện đạt chuẩn NTM | 8.400 | |
| - | Huyện Hải Lăng | 4.200 | |
| - | Huyện Triệu Phong | 4.200 | |
| 3 | Hỗ trợ các xã theo tiêu chí | 18.690 | 71 xã |
| a | Các xã từ 15 đến 18 tiêu chí | 4.410 | 7 xã |
| - | Huyện Triệu Phong (03 xã) | 1.890 | (03 xã: Triệu Vân, Triệu Lăng, Triệu An) |
| - | Huyện Hải Lăng (01 xã) | 630 | (01 xã Hải Chánh) |
| - | Huyện Gio Linh (03 xã) | 1.890 | (03 xã: Gio Mai, Gio Châu, Hải Thái) |
| b | Xã đạt dưới 15 tiêu chí | 1.050 | 01 xã |
| - | Huyện Đakrông (01 xã) | 1.050 | 01 xã Ba Lòng |
| c | Các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới | 13.230 | 63 xã |
| - | Huyện Hướng Hóa (05 xã) | 1.050 | (05 xã: Tân Hợp, Tân Liên, Tân Lập, Tân Long, Tân Thành) |
| - | Huyện Đakrông (01 xã) | 210 | 01 xã: Triệu Nguyên |
| - | Huyện Triệu Phong (14 xã) | 2.940 | (14 xã: Triệu Đại, Triệu Thuận, Triệu Trạch, Triệu Thành, Triệu Giang, Triệu Phước, Triệu Sơn, Triệu Trung, Triệu Thượng, Triệu Tài, Triệu Ái, Triệu Hòa, Triệu Long, Triệu Độ) |

93

| TT | Nội dung/Đơn vị | Kế hoạch 2021-2025 bổ sung | Ghi chú |
|----|--------------------------|----------------------------------|---|
| - | Huyện Vĩnh Linh (13 xã) | 2.730 | (13 xã: Kim Thạch, Vĩnh Thủy, Hiền Thành, Trung Nam, Vĩnh Lâm, Vĩnh Hòa, Vĩnh Tú, Vĩnh Sơn, Vĩnh Giang, Vĩnh Long, Vĩnh Cháp, Vĩnh Thái, Vĩnh Hà) |
| - | Huyện Hải Lăng (12 xã) | 2.520 | (12 xã: Hải Quy, Hải Quê, Hải Định, Hải Sơn, Hải Phong, Hải Trường, Hải Ba, Hải Hưng, Hải Lâm, Hải Phú, Hải Thượng, Hải Dương) |
| - | Huyện Gio Linh (10 xã) | 2.100 | (10 xã: Gio An, Phong Bình, Trung Sơn, Trung Hải, Gio Mỹ, Gio Quang, Linh Hải, Gio Sơn, Trung Giang, Gio Việt) |
| - | Huyện Cam Lộ (07 xã) | 1.470 | (07 xã: Thanh An, Cam Thủy, Cam Hiếu, Cam Tuyên, Cam Thành,, Cam Chính, Cam Nghĩa) |
| - | Thị xã Quảng Trị (01 xã) | 210 | (01 xã: Hải Lệ) |

Biểu số 02
BỔ SUNG VỐN ĐỐI ƯNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Nguồn vốn xổ số kiến thiết)

(Kèm theo Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 24/10/2023 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

| TT | Nội dung/Địa phương | Ngân sách tỉnh | Ghi chú |
|----------|--|----------------|-------------------------------------|
| | TỔNG | 18.480 | |
| 1 | Hỗ trợ cho 02 huyện được ngân sách trung ương hỗ trợ | 5.040 | |
| - | Huyện Hải Lăng | 2.520 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ không quá 30% |
| - | Huyện Triệu Phong | 2.520 | |
| 2 | Hỗ trợ cho 02 huyện chưa được ngân sách trung ương hỗ trợ | 13.440 | |
| - | Huyện Vĩnh Linh | 6.720 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ không quá 80% |
| - | Huyện Gio Linh | 6.720 | |

